TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án: số 1109/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10/10/2019
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Thảo

- Các hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Lý;

2- Bà Nguyễn Thị Quý.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân Dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: bà Ngô Thị Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 649/2019/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc "Ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 424/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 286/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19/9/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều O; sinh năm: 1984

Địa chỉ: phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Trường G; sinh năm: 1982

Địa chỉ: phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2019 và bản tự khai của của bà Nguyễn Thị Kiều O trình bày:

Năm 2004, bà Nguyễn Thị Kiều O và ông Nguyễn Trường G sống chung với nhau, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường Tam Phú, quận Thủ Đức. Quá trình sống chung vợ chồng hạnh phúc bình thường nhưng được một thời gian thì đến năm 2006 giữa ông bà bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình, hai bên thường xuyên tranh cải, ông G không chăm lo cho gia đình, thường xuyên qua đêm bên ngoài, có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, do đó ông G bỏ nhà ra ngoài sinh sống. Đến năm 2010 hai bên hòa giải đoàn tụ gia đình về sống chung lại với nhau,

tuy nhiên ông G vẫn không thay đổi, vì vậy hai bên bất hòa ngày càng trầm trọng hơn. Nay bà O nhận thấy hôn nhân giữa hai người không còn hạnh phúc nữa, bà O đã không còn tình cảm gì với ông G. Do đó, bà O làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông G để ổn định cuộc sống.

Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng K sinh ngày 31/7/2005 và Nguyễn Phương T sinh ngày 07/6/2016. Nay ly hôn, bà O yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông G cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ này.

Quá trình giải quyết vụ án ông G không có lời khai. Căn cứ kết quả xác minh, của Công an phường Hiệp Bình Phước, ông Nguyễn Trường G hiện đang tạm trú, cư trú tại phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Kiều O có đơn xin vắng mặt, ông Nguyễn Trường G vắng mặt tại phiên toà khi Toà án giải quyết vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến xác định việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Toà án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kiều O và ông Nguyễn Trường G sống chung với nhau năm 2004, tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Ông Nguyễn Trường G cư trú tại địa chỉ phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa ông bà là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

[2] Xét yêu cầu của bà O, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn nhân giữa bà O và ông G sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, việc thiếu trách nhiệm đối với gia đình của ông G là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến hôn nhân của bà O và ông G không còn hạnh phúc, Hội đồng xét xử nhận thấy suốt quá trình tố tụng Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã tiến hành tống đạt hợp lệ cho ông G nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do, cho thấy ông không quan tâm đến việc hòa giải để đoàn tụ gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử, xét thấy hôn nhân của bà O và ông G đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kiều O được ly hôn

với ông Nguyễn Trường G.

[3] Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng K sinh ngày 31/7/2005 và Nguyễn Phương T sinh ngày 07/6/2016. Xét yêu cầu nuôi dưỡng con chung của bà O: Hội đồng xét xử nhận thấy cả hai con chung đều có nguyện vọng được sống chung với bà O và bà O đảm bảo được các điều kiện phát triển bình thường của trẻ, bản thân ông G không có trách nhiệm với gia đình, nên không thể giao con chung có ông G nuôi dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu của bà O giao các con chung cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Ghi nhận việc bà O không yêu cầu ông G cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Kiều O phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kiều O :

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kiều O được ly hôn với ông Nguyễn Trường G.

Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng K sinh ngày 31/7/2005 và Nguyễn Phương T sinh ngày 07/6/2016. Giao con chung cho bà Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Kiều O không yêu cầu ông Nguyễn Trường G cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền

yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết trong vụ án này.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Kiều O phải chịu. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Kiều O đã nộp theo biên lai thu tiền số 3153 ngày 19/6/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức. Bà Nguyễn Thị Kiều O đã nộp đủ.

3/ Quyền kháng cáo;

Các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều7a; Điều 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự của vụ án
- VKSND Q.TĐ
- Chi cục Thi hành án DS Q.TĐ
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Đỗ Thị Thu Thảo